TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-PT
Ngày 30 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Vũ Anh Tuấn
***Các thẩm phán*:** Ông Phạm Văn Toàn
Ông Hồ Văn Việt

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với Bản án hình sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Phú Thọ.

**** Bị cáo bị kháng nghị:***

Họ và tên: **Hà Thị L** - Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1969 tại huyện B, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú; khu 4, xã V, huyện B, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp; lao động tự do; Trình độ học vấn; lớp 12/12; Dân tộc; Kinh. Giới tính; Nữ. Tôn giáo; Không. Quốc tịch; Việt Nam; Con ông Hà Văn P và bà Vũ Thị A (đều đã chết); Có chồng là Hà Ngọc Q. Có 02 con; lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự; không

Bị cáo không bị tam giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2020 đến ngày 09/3/2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan :***

- Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 4, xã V, huyện B, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Anh Hoàng Thanh L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 4, xã V, huyện B, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu 4, xã V, huyện B, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 03/01/2020, tại nhà của Hà Thị L ở khu 4, xã V, huyện B, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện B phát hiện lập biên bản sự việc đối với L đang có hành vi tổng J bảng ghi số lô, số đề và so sánh, đối chiếu các số lô, số đề mà các con bạc đã mua và trúng thưởng ngày 03/01/2020.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 tờ giấy khổ A4, một mặt có in các chữ, số bằng mực màu đen, dưới mục người lập có chữ ký và tên Hà Thị L bằng mực màu xanh, một mặt có ghi các chữ số bằng mực màu đen góc trên cùng bên trái có ghi " 03/1/2020"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ - đen, gắn sim số thuê bao 0395.846.128; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, gắn sim số thuê bao 0838.120.969; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen; 01 chiếc máy tính bỏ túi nhãn hiệu CASIO LC - 403TV màu đen - trắng và 01 chiếc ví giả da màu vàng hình chữ nhật, kích thước 19x10(cm) nhãn hiệu Love and Freedoom bên trong có số tiền 3.623.000đ

Quá trình điều tra, Hà Thị L khai nhận như sau: Do ham lợi nên đã nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng có nhu cầu sau đó tổng J lại thành bảng số lô, số đề rồi chuyển bảng cho Lâm Thanh G ở khu 2, xã K, huyện H, tỉnh Phú Thọ để hưởng hoa hồng. L trực N bán số lô, số đề cho các đối tượng đến mua tại nhà của L và bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại di động. Cách thức chơi và tỷ lệ T thua cụ thể như sau: Nếu người mua số đề mà trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày thì trúng thưởng, tỷ lệ 1 ăn 70 lần (mua 1.000.đ tiền đề nếu trúng thưởng sẽ được 70.000đ). Đối với số lô, lấy 2 số cuối của tất cả các giải thưởng từ giải đặc biệt cho đến giải bảy làm kết quả trúng thưởng, cứ 01 điểm lô là 23.000đ, nếu trúng sẽ được 80.000đ/1 điểm lô. Quá trình bán số lô, số đề, tùy từng đối tượng mà L chiết khấu từ 10% đến 20% tiền số đề. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, L sẽ trực N thanh toán cho người mua trúng thưởng và L đã bán các số lô, số đề trong 02 ngày, cụ thể:

- Ngày 02/01/2020: Đỗ Văn D, trú tại khu 4 xã V, huyện B, D đến nhà L mua 230.000đ tiền số lô, L không chiết khấu phần trăm cho D và D đã thanh toán tiền. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, D trúng thưởng 800.000đ tiền số lô.

Ngoài ra, L còn bán số lô, số đề cho một số đối tượng không rõ tên tuổi địa chỉ với tổng số tiền là 1.470.000đ, L chiết khấu phần trăm 101.000đ tiền số đề, số tiền thực tế các đối tượng đã thanh toán cho L là 1.369.000đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì không có người trúng thưởng.

Như vậy, tổng số tiền L đánh bạc dưới hình thức bán các số lô, số đề ngày 02/01/2020 là 2.500.000đ.

- Ngày 03/01/2020, L đã bán số lô, số đề cho các đối tượng đến mua trực N tại nhà của L và bán qua tin nhắn điện thoại gồm:

Bán cho Đỗ Văn D, trú tại khu 4 xã V, huyện B với số tiền 845.000.đ tiền số lô, số đề, L chiết khấu cho D 50.000đ tiền số đề, D phải trả cho L số tiền 795.000đ. Sau khi trừ đi số tiền mà D đã trúng thưởng ngày 02/01/2020 thì L phải trả lại cho D số tiền 5.000đ nhưng D không lấy mà cho L số tiền trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì D không trúng thưởng.

Bán số đề cho Trần Thị J, trú tại khu 4 xã V, huyện B với số tiền 50.000đ, L chiết khấu cho J 5.000đ, J chỉ phải thanh toán cho L số tiền 45.000đ và J đã thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì J không trúng thưởng.

Bán số đề cho Đỗ Quốc S, trú tại khu 4 xã V, huyện B: S với số tiền 50.000đ, L không chiết khấu phần trăm và S đã thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì S không trúng thưởng.

Bán số lô, số đề cho Hoàng Thanh Long, trú tại khu 5 xã V, huyện B với số tiền 660.000đ, L chiết khấu phần trăm cho Long 20.000đ, Long chỉ phải thanh toán cho L số tiền 640.000đ và Long đã thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì Long không trúng thưởng.

Bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị M, trú tại khu 5 xã V, huyện B, M dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có gắn sim số 0365.661.016 nhắn tin đến số điện thoại 0395.846.128 của L để mua 742.500đ tiền số lô, số đề, L đồng ý và không chiết khấu phần trăm cho M, M vẫn chưa thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì M trúng thưởng 800.000đ tiền số lô, L vẫn chưa trả thưởng cho M thì bị phát hiện.

Bán số lô cho Đỗ Tiến T, trú tại khu 4 xã V, huyện B, T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Itel gắn sim số 0969.599.482 nhắn tin đến số điện thoại 0395.846.128 của L để mua 2.300.000đ tiền số lô, L đồng ý và không chiết khấu phần trăm cho T, T vẫn chưa thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì T không trúng thưởng.

Bán số đề cho Hà Văn T, trú tại khu 7 xã Đ, huyện B, T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Philip có gắn sim số 0365.654.179 để đăng nhập vào tài khoản Zalo có tên "Hà T", sau đó nhắn tin đến tài khoản Zalo của L là "Hà Thị L" để mua 110.000đ tiền số đề, L đồng ý và không chiết khấu phần trăm, T vẫn chưa thanh toán tiền cho L. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì T không trúng thưởng.

Bán số đề cho một số đối tượng không rõ tên tuổi địa chỉ đến mua tại nhà với tổng số tiền là 530.000đ. L đã chiết khấu phần trăm là 53.000đ, số tiền thực tế L đã nhận là 477.000đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì không có người trúng thưởng.

Ngoài bán số lô, số đề cho các đối tượng trên, L còn tự đánh các số lô, số đề cho mình với tổng số tiền là 930.000đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì số lô, số đề mà L tự đánh không trúng thưởng.

Tại cơ quan điều tra Hà Thị L còn khai nhận: Ngoài bán số lô, số đề cho các đối tượng trên, cũng trong ngày 03/01/2020 L còn nhận chuyển hộ bảng đề cho Trần Thị N ở khu 3 xã V, huyện B, theo L khai vào khoảng 16 giờ ngày 03/01/2020, khi L đi qua nhà N thì N có nhờ L chuyển hộ các số lô, số đề, L đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L thấy N sử dụng tài khoản Zalo có tên là "Quang Khải" nhắn tin đến tài khoản Zalo của L là "Hà L" chuyển các số lô, số đề với tổng số tiền là 5.260.000đ, N chưa trả cho L số tiền trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì các số lô, số đề mà N nhờ L chuyển hộ đã trúng thưởng tổng số tiền 14.540.000đ.

Như vậy, tổng số tiền L đã bán số lô, số đề ngày 03/01/2020 cùng với số tiền L tự mua số lô, số đề và chuyển hộ N là 26.817.500.đ.

Tại cơ quan điều tra Hà Thị L khai nhận: Sau khi bán số lô, số đề, L tổng J thành bảng số lô, số đề rồi chuyển cho Lâm Thanh G bằng hình thức dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime có gắn sim số 0838.120.969 để vào tài khoản Zalo của L là " Hà Thị L " sau đó chụp ảnh và nhắn tin số lô, số đề đến tài khoản Zalo có tên là "May mắn nhé " của G (L và G thống nhất G chiết khấu cho L 27% tiền số đề, đối với số lô G tính với L là 22.000.đ/1 điểm lô). Tỷ lệ T thua như L tính với các con bạc khác. Đối với các số lô, số đề ngày 02/01/2020, L đã thanh toán với G, còn các số lô, số đề ngày 03/01/2020 L mới chuyển bảng số lô, số đề cho G mà chưa thanh toán tiền thì bị phát hiện.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lâm Thanh G, Trần Thị N và Hà Thị L để điều tra làm rõ. Tuy nhiên, G không thừa nhận hành vi đánh bạc với L, N cũng không thừa nhận có nhờ L chuyển hộ bảng số lô, số đề như L đã khai nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với G và N.

Quá trình điều tra, các đối tượng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra một số đồ vật, tài sản L quan đến việc mua số lô, số đề của Hà Thị L gồm: Hà Văn T đã tự nguyện giao nộp số tiền 110.000đ; Đỗ Tiến T đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel gắn sim số 0969.599.482 và số tiền 2.300.000.đ; Nguyễn Thị M đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0365.661.016 và số tiền 742.500đ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philip có gắn sim số 0365.654.179 mà Hà Văn T sử dụng để vào tài khoản Zalo nhắn tin mua số đề của L, T khai khi biết L bị bắt do lo sợ nên đã vứt bỏ chiếc điện thoại có sim kèm theo do vậy mà Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Phú Thọ đã:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Phạt **Hà Thị L 25.000.000**.đ (hai mươi lăm triệu đồng) về tội "*Đánh bạc*" để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu của bị cáo Hà Thị L tổng số tiền **8.589.000**.đ (tám triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo và về xử lý vật chứng và một số vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị đối với bản hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 27 tháng 1 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị, Tòán cấp phúc thẩm tuyên tịch thu của Hà Thị L số tiền là 26.817.500đ để nộp ngân sách nhà nước..

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật hình sự. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị, tuyên truy thu số tiền còn lại trong 02 ngày như sau: Bị cáo Hà Thị L là 23.977.000 đồng, Anh Đỗ Văn D là 850.000 đồng, Anh Hoàng Thanh L là 20.000 đồng, BàTrần Thị J là 5.000 đồng. Xác nhận bị cáo Hà Thị L đã có đơn tự nguyện nộp thay số tiền đánh bạc của Đỗ Văn D, Hoàng Thanh L và Trần Thị J trong ngày 02/01/2020 và ngày 03/01/2020. Do đó, cần truy thu của Hà Thị L tổng số tiền là: 24.852.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trong thời hạn nên được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Trong ngày 03/01/2020, Hà Thị L đã thực hiện hành vi bán các số lô, số đề bằng hình thức bán trực N cho các đối tượng đến mua tại nhà bị cáo và bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại di động với tổng số tiền là 26.817.500đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội không oan đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, tổng số tiền mà bị cáo Hà Thị L mua bán số lô số đề ngày 03/01/2020 xác định là 26.817.500đ. Như vây, xác định số tiền này là công cụ, pS tiện mà bị cáo dùng để thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tịch thu đối với bị cáo tổng số tiền 8.589.000đ là chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo L với các đối tượng khác trong ngày 03/01/2020 là 26.817.500 đồng. (Trong đó đã tịch thu của Hà Thị L 1.212.000 đồng, của Nguyễn Thị M 742.500 đồng, của Đỗ Tiến T là 2.300.000 đồng, của Hà Văn T là 110.000 đồng). Nên phải tiếp tục truy thu của Hà Thị L là 22.378.000 đồng; truy thu của Đỗ Văn D 50.000 đồng; truy thu của Hoàng Thanh L 20.000 đồng; truy thu của Trần Thị J 5.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo L với các đối tượng khác ngày 02/01/2020 là 2.500.000 đồng. (Trong đó bị cáo L đã triết khấu cho những người đánh bạc không quen biết 101.000 đồng nên không truy thu). Còn lại phải truy thu của Hà Thị L 1.599.000 đồng; truy thu của Đỗ Văn D 800.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc phải tịch thu số tiền còn lại trong 02 ngày để sung quỹ nhà nước như sau:

- Bị cáo Hà Thị L là 23.977.000 đồng.
- Đỗ Văn D là 850.000 đồng.
- Hoàng Thanh L là 20.000 đồng.
- Trần Thị J là 5.000 đồng.

Tuy nhiên, bị cáo Hà Thị L đã có đơn tự nguyện nộp thay số tiền đánh bạc của Đỗ Văn D, Hoàng Thanh Long và Trần Thị J trong ngày 02/01/2020 và ngày 03/01/2020. Do đó, cần truy thu của Hà Thị L tổng số tiền là: 24.852.000đ để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Phú Thọ**.**

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Bị cáo Hà Thị L phạm tội: "Đánh bạc".

Phạt Hà Thị L 25.000.000.đ (hai mươi lăm triệu đồng) về tội "*Đánh bạc*" để nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu của bị cáo Hà Thị L tổng số tiền: 24.852.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- TB UBND xã V, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Anh Tuấn